

Đăk R'Moan, ngày 18 tháng 12 năm 2020

**KẾ HOẠCH**  
**Chiến lược phát triển trường TH&THCS Bế Văn Đàn**  
**giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030**

*Căn cứ Nghị quyết 19 Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về việc tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường Chuẩn quốc gia đối với trường Trung học cơ sở, trường phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ Công văn số: 667/SGDĐT-GDTH-QLCL ngày 01/6/2020 của Sở GD&ĐT tỉnh Đắk Nông V/v hướng dẫn thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục năm 2020 và các năm tiếp theo;*

*Căn cứ vào kết quả Hội nghị của Hội đồng trường TH&THCS Bế Văn Đàn về Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 1; Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các bậc phụ huynh và nhân dân địa phương, cùng với sự nỗ lực cố gắng của các thể hệ giáo viên và học sinh, chất lượng giáo dục nhà trường luôn đảm bảo kế hoạch đề ra. Trường liên tục đạt danh hiệu: “Tập thể lao động tiên tiến” và: “Tập thể lao động xuất sắc”, trường đạt tiêu chuẩn xanh-sạch-đẹp-an toàn.*

Đây là sự khẳng định về chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục của nhà trường trong những năm vừa qua, đồng thời cũng là tiền đề quan trọng để nhà trường xây dựng chiến lược phát triển trong giai đoạn sau, với mục tiêu phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu, đã và sẽ trở thành một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh học sinh cũng như nhân dân trên địa bàn xã.

Trong xu thế hội nhập nền kinh tế quốc tế và sự phát triển như vũ bão của CNTT, của nền kinh tế xã hội nước nhà...đòi hỏi cần có con người Việt Nam sáng tạo năng động, có kỹ năng sống, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội. Với tinh thần đó, trường TH&THCS Bế Văn Đàn xây dựng “Chiến lược phát triển giáo dục trường TH&THCS Bế Văn Đàn giai đoạn 2020 đến 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”. Nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường TH&THCS Bế Văn Đàn là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng góp phần đưa sự nghiệp giáo dục xã nhà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

## PHẦN I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

### 1. Đặc điểm vị trí địa lý.

Xã Đăk R'Moan Đăk R'Moan là một xã thuộc thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, phía nam Tây Nguyên. Đăk R'Moan có 4.956 ha diện tích tự nhiên và trên 5 nghìn người.

Địa giới hành chính xã Đăk R'Moan: Đông giáp xã Quảng Thành và phường Nghĩa Phú; Tây giáp huyện Đăk R'lấp; Nam giáp huyện Đăk R'lấp; Bắc giáp huyện Đăk Song, có 07 thôn và 01 bon. Trường Bế Văn Đàn phụ trách 04 thôn, bon của xã Đăk R' Moan là thôn Tân An, Tân Phương, Tân Phú, Bon Đăk R'Moan, có vị trí tiếp giáp với xã Nhân Cơ của huyện Đăk R'Lấp, cách trung tâm thành phố Gia Nghĩa 16km.

### 2. Đặc điểm tình hình trường TH&THCS Bế Văn Đàn

2.1. Đội ngũ cán bộ giáo viên và học sinh năm học 2020 - 2021

- Tổng số biên chế được giao: 27đ/c. Cụ thể như sau:

TT	Cán bộ quản lý	Giáo viên	Nhân viên	Tổng
Bậc tiểu học	1	14	3	18
Bậc trung học cơ sở	1	8	0	9

- Tổng biên chế có mặt tính đến thời điểm tháng 11 năm 2020

TT	Cán bộ quản lý	Giáo viên	Nhân viên	Tổng
Bậc tiểu học	1	14	3	18
Bậc trung học cơ sở	1	7	0	8

- Biên chế có mặt với các chuyên môn như sau:

+ Tiểu học:

CBQL	GV tiểu học	Giáo viên thể dục	GV anh văn	Kế toán	Văn thư	Y tế	Tổng
1	12	1	1	1	1	1	18

+ Bậc Trung học cơ sở

CBQL	GV toán	GV Sinh - hóa	GV Địa - Sử	GV Anh văn	GV Văn	Tổng
1 (Toán)	2	1	1	0	2	7

- Biên chế giáo viên hợp đồng của hai bậc học.

Tiểu học	THCS	Tổng
0	1	1

### 2.2. Số lượng lớp, học sinh năm 2020 -2021

#### a. Bậc tiểu học

- Số lớp:

Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng
2	2	2	2	1	9

- Số học sinh.

Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng
52	39	52	50	36	232

#### b. Bậc Trung học cơ sở

- Số lớp:

Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Tổng
1	1	1	1	4

- Số học sinh.

Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Tổng
46	45	45	33	169

### 3. Chất lượng giáo dục năm học 2019 – 2020

a. Công tác giảng dạy.

- Thực hiện tốt công giảng dạy ở tất cả các khối lớp và hai bậc học.  
Nghiêm chỉnh chấp hành kế hoạch năm học.

- Thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy theo mô hình mới ở cấp tiểu học.

- Đổi mới công tác sinh hoạt chuyên môn, đổi mới công tác dự giờ, lấy học sinh làm trung tâm của hoạt động giáo dục.

b. Kết quả giáo dục năm học 2019 – 2020

- Tổng số lớp toàn trường: 14 lớp

- Tổng số lớp: Tiểu học 10 lớp

THCS: 04 lớp

- Trong năm số học sinh bỏ học:

Tiểu học: 0 học sinh

THCS: 0 học sinh

+ **Bậc THCS: 157 em. Trong đó**

- Học lực: Giỏi đạt 8 em đạt 5,1%

Khá: 50 em đạt 32%

TB: 99 em đạt 62,9%

- Hạnh kiểm: Tốt : 93%, Khá: 7%

+ **Bậc tiểu học: 237 em**

231 em học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt tỉ lệ 97,5%

6 em học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học đạt tỉ lệ 97,5%

+ Tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học của lớp 5 đạt 100%

+ Tỷ lệ tốt nghiệp lớp 9 đạt 100%

- **Bậc tiểu học**

<i>Tổng hợp kết quả cuối năm</i>	Tổng	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
	<b>237</b>	<b>40</b>	<b>51</b>	<b>52</b>	<b>38</b>	<b>46</b>
Chia ra: - Hoàn thành chương trình lớp học	<b>231</b>	38	49	50	38	46
- Chưa hoàn thành chương trình lớp học	<b>6</b>	2	2	2		
Trong đó: + Chưa hoàn thành nhưng được lên lớp						
+ Ở lại lớp	<b>6</b>	2	2	2		
+ Rèn luyện trong hè	<b>6</b>	2	2	2	2	
Khen thưởng	<b>135</b>	27	34	30	26	28
- Giấy khen cấp trường	<b>135</b>	27	34	30	26	28

**- Bậc trung học cơ sở**

Đánh giá học sinh	Tổng số	Chia ra			
		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
<b>Số học sinh chia theo hạnh kiểm</b>	<b>157</b>	<b>43</b>	<b>43</b>	<b>34</b>	<b>37</b>
Chia ra: - <b>Tốt</b>	<b>146</b>	40	39	32	35
Trong TS: + Nữ	<b>80</b>	25	27	14	14
+ Dân tộc	<b>43</b>	10	14	8	11
+ Nữ dân tộc	<b>27</b>	8	10	5	4
<b>- Khá</b>	<b>11</b>	3	4	2	2
Trong TS: + Nữ	<b>5</b>	1	1	1	1
+ Dân tộc	<b>10</b>	1	1	1	1
+ Nữ dân tộc	<b>1</b>		1	1	1
<b>- Trung bình</b>	<b>0</b>				
<b>- Yếu</b>	<b>0</b>				
<b>Số học sinh chia theo học lực</b>	<b>157</b>	<b>43</b>	<b>43</b>	<b>34</b>	<b>27</b>
Chia ra: - <b>Giỏi</b>	<b>8</b>	8	2		1
Trong TS: + Nữ	<b>9</b>	6	2		1
+ Dân tộc					
+ Nữ dân tộc					
<b>- Khá</b>	<b>50</b>	13	17	10	10
Trong TS: + Nữ	<b>27</b>	6	8	6	7
+ Dân tộc	<b>4</b>	1	1	1	1
+ Nữ dân tộc	<b>1</b>	1	1	1	1
<b>- Trung bình</b>	<b>99</b>	23	29	20	13
Trong TS: + Nữ	<b>54</b>	10	18	12	4
+ Dân tộc	<b>55</b>	10	11	9	7
+ Nữ dân tộc	<b>19</b>	5	8	4	2
<b>- Yếu</b>	<b>0</b>				
Trong TS: + Nữ					
+ Dân tộc					
+ Nữ dân tộc					
<b>- Kém</b>	<b>0</b>				
<b>Số học sinh không xếp loại</b>	<b>0</b>				
<b>Tổng hợp kết quả cuối năm</b>	<b>157</b>	<b>43</b>	<b>43</b>	<b>34</b>	<b>37</b>
Chia ra: - Lên lớp	<b>157</b>	42	43	34	37
Trong đó: + Học sinh giỏi	<b>8</b>	2	3	2	1
+ Học sinh TT	<b>50</b>	12	15	13	10
- Thi lại	<b>2</b>	2	1		
- Lưu ban					

- Không có học sinh vi phạm đạo đức
- Học sinh bỏ học: 0 em
- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%

- Tỷ lệ Tốt nghiệp lớp 9: 100%
- Tham gia đầy đủ cuộc thi do nhà trường, phòng giáo dục phát động như:

#### **4. Về cơ sở vật chất**

- Diện tích trường TH&THCS Bế Văn Đàn: 6181 m<sup>2</sup>
- Số phòng học: 14
- Số bàn ghế: 222 bộ
- Phòng tin học: 01
- Nhà hiệu bộ: 01 ( 05 phòng làm việc)
- Nhà vệ sinh: 02
- Nhà để xe: 02
- Hệ thống nước sạch: 01
- Nhà công vụ: 01 ( 04 phòng)
- Nhà trường có công, bờ rào đảm bảo theo quy định

### **PHẦN II: PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG**

#### **1. Điểm mạnh.**

*\* Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu.*

- Ban giám hiệu là một tập thể đoàn kết, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với thực tế. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

*\* Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:*

- Tổng số CB GV CNV: 28; Trong đó: CBQL: 02; giáo viên: 21 ( tính cả GV hợp đồng); nhân viên: 5 người( trong đó : 2 hợp đồng 68 BV).

- Trình độ chuyên môn của giáo viên: 100% đạt chuẩn, trong đó có 85% trên chuẩn.

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Ban lãnh đạo nhà trường là những cá nhân, tập thể nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm cao, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng CSVC nhà trường luôn khang trang, sạch đẹp, khoa học nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm của đơn vị. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Có lực lượng giáo viên cốt cán được khẳng định về chuyên môn nghiệp vụ ở các cấp huyện và tỉnh, được phụ huynh học sinh tín nhiệm.

*\* Chất lượng đào tạo.*

- Chất lượng đào tạo ngày càng đảm bảo, tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành chương trình môn học và số học sinh yếu kém ngày càng giảm so với năm học trước.

- Tỷ lệ học sinh giỏi tăng, học sinh có hạnh kiểm tốt đạt cao và ổn định.

*\* Cơ sở vật chất:*

- Diện tích trường TH&THCS Bế Văn Đàn: 6181 m<sup>2</sup>( đối với điểm chính), Điểm THCS là: 12.796,0m<sup>2</sup>

- Số phòng học: 14

- Số bàn ghế: 222 bộ

- Phòng tin học: 01

- Phòng thiết bị (nhưng chưa có đầy đủ trang thiết bị)

- Nhà hiệu bộ: 01 ( 05 phòng làm việc)

- Nhà vệ sinh: 02

- Nhà để xe: 02

- Hệ thống nước sạch: 02

- Nhà công vụ: 01 ( 04 phòng)

- Nhà trường có công, bờ rào đảm bảo theo quy định

- Phòng Y tế: 01 phòng.

Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Cảnh quan môi trường luôn xanh – sạch – đẹp – an toàn.

Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu tối thiểu trong việc dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

*\* Thành tích nổi bật.*

Đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục thành phố Gia Nghĩa, được học sinh và cha mẹ học sinh tin cậy.

Trong những năm học gần đây nhà trường luôn đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến và tiến tiến xuất sắc. Chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

## **2. Điểm hạn chế:**

- Chưa bồi dưỡng được nhiều giáo viên có tay nghề cao để đáp ứng với yêu cầu thực tế nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, phân công công tác còn có những bất cập do cơ cấu đội ngũ giáo viên, nhân viên chưa đảm bảo.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Một số ít giáo viên UD CNTT còn hạn chế; chất lượng đội ngũ chưa thực sự đồng đều, số lượng giáo viên mũi nhọn còn mỏng.

- Chất lượng học sinh: Tỷ lệ học sinh các lớp đầu cấp bị hỏng kiến thức còn cao; một số HS còn ham chơi, chưa chăm học.

- Cơ sở vật chất: Tuy đã cơ bản đáp ứng được so với hiện tại song chưa đảm bảo quy chuẩn; nhiều thiết bị dạy học đã hư hỏng và thiếu so với quy định; khu bãi tập chưa đảm bảo, thiết bị thiếu thí nghiệm thực hành, đặc biệt là hóa chất thí nghiệm, nhà trường chưa có nhà đa năng phục vụ cho các hoạt động giáo dục để đảm bảo chất lượng giáo dục cho trường hai cấp học.

## **3. Thời cơ**

- Được sự quan tâm của các cấp Ủy đảng, chính quyền địa phương; sự đồng thuận vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân trên địa bàn trong việc giáo dục thế hệ trẻ.

- Được phụ huynh và học sinh tin nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

#### **4. Thách thức**

- Nền kinh tế địa phương còn nghèo, là xã thuần nông và có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ nhiều nên việc đầu tư cho giáo dục còn hạn chế.

- Là trường học có quy mô nhỏ, số học sinh không nhiều.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Khả năng sáng tạo và UDCNTT, trình độ Ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Cơ sở vật chất – thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới của giáo dục.

#### **5. Xác định các vấn đề ưu tiên**

- Đảm bảo tốt tỷ lệ giáo viên trên lớp, đủ số lượng giáo viên trên các môn học.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy – học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

- Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Duy trì và phát huy cảnh quan nhà trường khang trang – sạch – đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

- Thực hiện đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý và giảng dạy theo bộ tiêu chuẩn đã quy định, có giải pháp định hướng thúc đẩy thông qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết.

### **PHẦN III. SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI VÀ TÂM NHÌN**

#### **1. Sứ mệnh.**

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, nề nếp – kỷ cương, chất lượng cao để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển hết tiềm năng, phát triển tài năng của mình.

#### **2. Các giá trị cốt lõi.**

- Tinh thần đoàn kết.

- Tinh thần trách nhiệm.

- Tính trung thực.

- Lòng tự trọng

- Tình nhân ái.

- Sự hợp tác.

- Tính sáng tạo.

- Khát vọng vươn lên.

- Dạy tốt, học tốt.

#### **3. Tâm nhìn.**

Nhà trường là nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới trở thành một trong những đơn vị có uy tín có chất lượng. Đây là cơ sở thuận lợi để nhà trường có định hướng trong việc xây dựng nhà trường thành trường đạt chuẩn Quốc gia trong thời gian tới.

Trong giai đoạn 2020 – 2025 duy trì ổn định về quy mô, chất lượng giáo dục; dần từng bước cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao hiệu quả giáo dục để năm 2023 được đánh giá và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục ( cấp độ 1), đến năm 2025 trở thành trường điển hình về chất lượng trong thành phố.

## **PHẦN IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG**

### **1. Mục tiêu**

#### **1.1. Các mục tiêu tổng quát:**

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là nơi thu hút học sinh về học tại trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

#### **1.2. Các mục tiêu cụ thể:**

- *Mục tiêu ngắn hạn:* Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục, khẳng định thương hiệu nhà trường trên địa bàn.

- *Mục tiêu trung hạn:* Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn; đến năm Năm học 2022 - 2023 được đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn về chất lượng giáo dục ( cấp độ 1). Cải tiến và nâng cao chất lượng trường đạt cấp độ 1 về kiểm định chất lượng giáo dục; hoàn thành xây dựng cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn về trường đạt chuẩn thuộc dự án xây dựng nông thôn mới, trường điển hình về chất lượng giáo dục toàn diện.

- *Mục tiêu dài hạn:* Đến năm 2025, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định trong топ những trường có chất lượng của thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

+ Duy trì đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 giai đoạn 2020-2025.

+ Có quy mô ổn định và phát triển. Tiếp tục xây dựng đạt cấp độ 2 trong các năm tiếp theo và đạt kiểm định chất lượng giáo dục .

### **2. Chỉ tiêu**

#### **2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên::**

– Phấn đấu đến năm 2021 có trên 85% CB-GV-NV được đánh giá khá – giỏi về năng lực chuyên môn từ cấp trường trở lên, 65% GV đạt giỏi cấp thành phố và cấp tỉnh, trong đó có 10% đạt giỏi cấp tỉnh.

– 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Có trên 50% trở lên số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử.

- 90% giáo viên có chuyên môn đạt trình độ đại học trở lên.

- Có đủ số lượng nhân viên theo quy định, đảm bảo đạt chuẩn về trình độ.

#### **2.2. Học sinh:**

- Quy mô:

+ Phát triển lớp học: Ổn định 14 đến 17 lớp (2020- 2025);

+ Học sinh: khoảng 450 – 500 học sinh.



- Kế hoạch huy động: Hàng năm huy động 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6; 100% học sinh trong độ tuổi 6 tuổi vào học lớp 1 trên địa bàn được phân công. Đảm bảo duy trì sĩ số từ 98% trở lên

- Chất lượng học tập:

+ Trên 96% học sinh hoàn thành chương trình lớp học (bậc tiểu học)

+ Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%

+ Trên 30% học lực khá, giỏi (THCS)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu, kém < 3%

+ Tỷ lệ TN THCS đạt 100 %.

+ Tham gia tốt Thi học sinh giỏi cấp thành phố.

+ Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào THPT đạt: 93% trở lên, trong đó có từ 2- 4 HS đỗ vào trường chuyên Nguyễn Chí Thanh.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ Chất lượng đạo đức: 100% hạnh kiểm khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

*2.3. Cơ sở vật chất:*

- Xây mới các phòng làm việc của các bộ phận chuyên môn còn thiếu, Xây mới nhà đa năng, nâng cấp sân trường, hoàn thiện sân tập cho học sinh.

- Cải tạo phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ và tăng cường trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại phần đầu đạt tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất theo yêu cầu của giai đoạn mới.

- Cải tạo khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “xanh - sạch -đẹp-an toàn”, giữ vững kết quả xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

-Trang bị thiết bị thí nghiệm, cải tạo sân tập TDTT đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

*2.4. Chỉ tiêu thi đua:*

- Trường: duy trì giữ vững danh hiệu tập thể Tiên tiến; tập thể lao động xuất sắc, giữ vững danh hiệu cơ quan văn hoá.

- Chi bộ đạt tổ chức đảng Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Các tổ chức: Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đạt Vững mạnh xuất sắc.

- Hàng năm có từ 75% lao động Tiên tiến trở lên, trong đó có 15% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở trở lên.

### **3. Phương châm hành động**

“ Mỗi trường giáo dục là cốt lõi củng cố vị thế nhà trường”.

## **PHẦN V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.**

### **1. Các giải pháp chung**

- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, nhân dân về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, đưa trên website của trường, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của *Kế hoạch chiến lược*. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, cộng đồng trách nhiệm của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của *Kế hoạch chiến lược*.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.
- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

## **2. Các giải pháp cụ thể**

### *2.1 Thể chế và chính sách:*

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.
- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

### *2.2 Tổ chức bộ máy:*

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên để đáp ứng với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường đảm bảo Điều lệ trường phổ thông.
- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.
- Thực hiện các tiêu ban để giúp việc cho nhà trường trong từng lĩnh vực hoạt động.

- Phát huy Ban kiểm tra nội bộ trường học, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thường xuyên bằng nhiều hình thức. Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ chức, bộ phận phải được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm học.

### *2.3 Xây dựng và phát triển đội ngũ :*

Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức là nhiệm vụ của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên chứ không chỉ là nhiệm vụ của Hiệu trưởng, nó có vị trí hết sức quan trọng, là một trong những yếu tố thành bại của việc thực hiện “Chiến lược phát triển trường TH&THCS Bé Văn Đàn giai đoạn 2020 đến 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”.

2.3.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp nhau cùng tiến bộ, có phong cách làm việc công nghiệp.

2.3.2. Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, nâng cao trình độ nhận thức chính trị, xã hội, thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, không có đơn thư khiếu nại.

2.3.3. Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

2.3.4. Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

2.3.5. Tăng cường chăm lo tới đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tham mưu với Hội CMHS, Phòng Giáo dục thường cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích nổi bật. Thực hiện tốt chế độ làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phát huy tối đa năng lực sở trường của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên không phân biệt bằng cấp, hợp đồng hay biên chế.

2.3.6. Tăng cường chỉ đạo đội ngũ nhân viên tích cực học tập để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong để giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên tránh xa ngã trước mọi cám dỗ không tốt của xã hội, góp phần đưa nhà trường phát triển.

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phát động.

2.3.7 Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

**Người phụ trách:**

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng.

- *Người thực hiện:* Phó Hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn, các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách, Các đoàn thể (Phối hợp và chia sẻ trách nhiệm), Thanh tra nhân dân.

2.3.8. *Nâng cao chất lượng giáo dục:*

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển năng lực học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

**Xác định:** Chất lượng dạy – học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực, phẩm chất, trí tuệ, tính trung thực, cái tâm và tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của nhà giáo đều phải hướng đến đích là người học.

**a) Dạy và học:** Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người giáo viên trong mỗi giờ lên lớp, đảm bảo chắc chắn, mỗi bài soạn, mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động tập thể đều lấy học sinh làm trung tâm, lấy học sinh để thiết kế các hoạt động. Mỗi CB-GV-CNV đều phải áp dụng nhuần nhuyễn “*Dạy tốt, học tốt*”, sớm khắc phục tình trạng “*Dạy lý thuyết suông*”, *tổ chức nhiều hình thức học tập như học ngoài trời, dã ngoại,...* Xây dựng các *đôi bạn học tập* với quan điểm “*học thầy không tày học bạn*”... Tăng cường dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ và có sự luân chuyển nhóm trưởng để học sinh tập làm quen với *công việc lãnh đạo*. Cải tiến

khâu hướng dẫn học ở nhà... để học sinh có ý thức tự tìm tòi, khám phá kiến thức mới.

Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao thành tích thi học sinh giỏi các cấp. Phát động sâu, rộng các cuộc thi giải toán, giải Tiếng Anh trên mạng Internet, thi sáng tạo khoa học kỹ thuật; hướng dẫn cho học sinh khai thác nguồn học liệu mở; Tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực, nhận thức nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ đặc biệt là kiểm tra, dự giờ đột xuất của BGH, tổ trưởng chuyên môn đối với giáo viên; Đổi mới các hình thức sinh hoạt chuyên môn, tích cực sử dụng Trường học kết nối, tăng cường áp dụng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục hai bậc học.

#### **b) Giáo dục ngoài giờ lên lớp:**

- Cần đổi mới, cải tiến mạnh mẽ các tiết học ngoài giờ lên lớp, tạo không gian học tập ngoài lớp học...

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động ngoài giờ lên lớp, như: tổ chức liên hoan các trò chơi dân gian, thi văn nghệ, TDTT, thi khéo tay ... ngoài ra còn tổ chức các hoạt động khác như “Nói chuyện truyền thống”, chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, thi kể chuyện theo chủ đề tùy thuộc vào nhiệm vụ năm học. Tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp đều phải lồng ghép với sinh hoạt tư tưởng, giáo dục truyền thống nhằm hướng tới mục đích “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” và giúp học sinh có “tinh thần khỏe mạnh”.

#### **c) Giúp cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản:**

**Xác định ý nghĩa:** Học sinh có kỹ năng sống sẽ giúp cho các em biết hòa nhập, hạn chế tối đa các tệ nạn xã hội và có bản lĩnh trong cuộc sống dù trong bất cứ hoàn cảnh nào.

- Tổ chức nghiêm túc việc dạy các tài liệu về: Kỹ năng làm chủ cuộc sống; Kỹ năng phòng chống các tệ nạn xã hội; kỹ năng phòng chống nghiện hút các chất ma túy; Kỹ năng làm chủ trong học tập: Tự giác, tích cực, tự lực, sáng tạo trong học tập; Kỹ năng giao tiếp và hội nhập; Kỹ năng định hướng nghề nghiệp (Hướng học và hướng nghề) sau khi tốt nghiệp phổ thông THPT; xây dựng ngân hàng câu hỏi và trả lời về tình huống và các nội dung cần học tập. Tăng cường giáo dục giới tính và giáo dục bảo vệ môi trường...

- Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống với các phương án phù hợp và linh động như: dạy lồng ghép, dạy trong tiết học ngoài giờ lên lớp, trong tiết sinh hoạt lớp, trong tiết chào cờ, tiết sinh hoạt đội, rung chuông vàng... Có biện pháp kiểm tra, giám sát cả dạy của thầy và học của trò.

- Phát động các cuộc quyên góp ủng hộ và phong trào tương thân tương ái trong GV và học sinh.

#### **Người phụ trách:**

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng.

- *Người thực hiện:* Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Tổng phụ trách các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách thực hiện, y tế, đoàn TN và công đoàn.

#### 2.4. Cơ sở vật chất:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, phần đầu có đủ phòng học, phòng bộ môn theo tiêu chí về giáo dục của dự án xây dựng nông thôn mới, đáp ứng các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia trong giai đoạn mới.

- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, phòng học bộ môn, khu làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, sân chơi bãi tập của học sinh, nâng cấp sân trường, xây mới tường bao, đặc biệt tham mưu với chính quyền địa phương xây dựng khu nhà đa năng, phòng học âm nhạc.

- Tiếp tục đầu tư máy tính, máy chiếu, lắp đặt hệ thống camera và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng lan và Internet, diễn đàn giáo dục trên hệ thống trường học kết nối.

#### 2.5. Kế hoạch – tài chính:

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

#### 2.6 Tổ chức hoạt động Đoàn – Đội và các tổ chức đoàn thể khác:

- Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội- Tạo môi trường văn hóa lành mạnh để học sinh phát triển toàn diện. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá – văn nghệ – TDTT... Tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần tiếp tục nâng cao chất lượng trong phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Công Đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của giáo viên, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ giáo viên.

#### 2.7 Công tác xây dựng Đảng

Duy trì chi bộ vững mạnh, làm tốt công tác xây dựng Đảng, kết nạp từ 1 đến 2 Đảng viên mới trong mỗi năm học. Phần đầu có trên 50% cán bộ, giáo viên, nhân viên là Đảng viên. Phát huy vai trò lãnh đạo, thực sự là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua, các công tác của đơn vị.

#### 2.8. Công tác xã hội hoá:

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học – khuyến tài .

- Tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND xã, thoả thuận thống nhất với Hội CMHS hàng năm đề huy động nguồn kinh phí xã hội hoá giáo dục hỗ trợ nhà trường nâng cấp về cơ sở vật chất, hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

- Phối hợp chặt chẽ với CMHS trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tích cực tuyên truyền cho cha mẹ học sinh tham gia BHYT, BHTT cho học sinh và tổ chức tốt hoạt động y tế học đường.

- Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị – xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

## **PHẦN VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phổ biến kế hoạch chiến lược**

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chuyên môn, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

### **2. Tổ chức**

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

### **3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược**

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020 – 2025: Xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo theo tiêu chí của trường có nhiều cấp học thuộc Dự án nông thôn mới nâng cao. Nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2020 - 2025, thực hiện kiểm định chất lượng, phấn đấu đạt cấp độ 1.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2025 – 2030: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc.

### **4. Phân công nhiệm vụ cụ thể**

#### **\* Đối với Hiệu trưởng:**

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

#### **\* Đối với Phó Hiệu trưởng:**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

#### **\* Đối với tổ trưởng chuyên môn:**

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

**\* Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**\* Đối với học sinh:**

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề. Đối với bậc tiểu học huy động hết số học sinh trên địa bàn đến trường không có tình trạng học sinh bỏ học.

- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

**\* Hội cha mẹ học sinh:**

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

**\* Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:**

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trọng vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

**5. Kiến nghị với các cơ quan cấp trên.**

- Đối với Phòng GD&ĐT:

+ Phê duyệt Kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng Kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển.

+ Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

+ Bổ sung cho nhà trường đủ giáo viên và cơ sở vật chất theo quy định.

- Đối với UBND xã Đăk R'Moan, UBND thành phố Gia Nghĩa: Có cơ chế đầu tư xây dựng CSVC theo các tiêu chí giáo dục của dự án phát triển nông thôn mới nâng cao để nhà trường thực hiện Kế hoạch chiến lược./.

**Nơi nhận:**

- PGD thành phố ( phê duyệt);

- UBND xã Đăk R'Moan ( BC);

- Toàn trường ( th);

- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
CHỦ TỊCH  
HIỆU TRƯỞNG**



*(Handwritten signature)*

**PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN  
TRƯỜNG TH&THCS BỂ VĂN ĐÀN GIAI ĐOẠN 2020 – 2025  
VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030 CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ  
ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ GIA NGHĨA**

.....  
.....  
.....  
.....

**TRƯỞNG PHÒNG**